

NHU CẦU THAM VẤN TÂM LÝ CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI – TỈNH QUẢNG BÌNH

HOÀNG THỊ TÂM - TRẦN THỊ TÚ ANH
Trường Đại học Sư phạm – Đại học Huế

Tóm tắt: Nhu cầu tham vấn tâm lý của học sinh trung học phổ thông (THPT) thành phố Đồng Hới là khá cao và đa dạng, thể hiện ở sự tự đánh giá về nhu cầu tổ chức hoạt động tham vấn tâm lý tại trường, nhu cầu tham vấn ở các nội dung khác nhau, nhu cầu về cán bộ đảm nhiệm công tác tham vấn và nhu cầu về hình thức tham vấn. Trong các nội dung tham vấn thì học tập và hướng nghiệp là hai lĩnh vực mà học sinh có nhu cầu tham vấn nhiều nhất. Kết quả nghiên cứu khuyến cáo cần có những biện pháp đáp ứng nhu cầu tham vấn tâm lý cho các em trong thời gian sớm nhất.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã giúp con người trở nên năng động và nhạy bén hơn, song cũng làm cho họ phải đối mặt nhiều hơn với sức ép của cuộc sống hiện thực, khiến họ rơi vào trạng thái căng thẳng. Trước những khó khăn tâm lý đó, con người luôn mong được chia sẻ, trao đổi với những người có kinh nghiệm để giải tỏa những bức xúc, cân bằng trạng thái tâm sinh lý, xác định các thế mạnh của mình để tìm ra cách giải quyết tối ưu, hay nói cách khác, con người có nhu cầu được tham vấn tâm lý.

Ở lứa tuổi học sinh THPT, các em chưa hoàn toàn trưởng thành về mặt tâm lý, xã hội và còn ít những trải nghiệm cuộc sống. Vì vậy, khi đối mặt với những khó khăn trong học tập, tu dưỡng cũng như trong các mối quan hệ với bạn bè, bố mẹ và thầy cô giáo, khá nhiều học sinh đã tỏ ra lúng túng, không biết cách giải quyết vấn đề một cách hiệu quả, bị căng thẳng và trong số đó không ít em đã bị rối nhiễu tâm lý. Tổ chức y tế thế giới cảnh báo rối nhiễu tâm lý đứng thứ 5 trong số 10 nguyên nhân hàng đầu gây bệnh tật cho con người và dự báo tỉ lệ bị rối nhiễu tâm lý sẽ tăng từ 12% năm 1999 đến 20% vào năm 2020 [2]. Theo Trần Tuấn và các cộng sự, rối nhiễu tâm lý ở trẻ em tại Việt Nam đang ngày càng gia tăng và có tỷ lệ khá cao, chiếm khoảng 20% (dẫn theo [2]). Các hiện tượng tự tử, tự hủy hoại bản thân, trầm uất, chán chường, vô cảm đều có nguồn gốc từ sức khỏe tinh thần yếu kém [1].

Để giúp các em vượt qua khó khăn, giải quyết vấn đề một cách hiệu quả, rất cần có sự chung tay hỗ trợ của gia đình, thầy cô giáo, cộng đồng và đặc biệt là của các nhà tham vấn tâm lý, những người được trang bị kiến thức và kỹ năng chuyên môn phù hợp. Tuy nhiên, sự hỗ trợ đó chỉ thực sự đem lại lợi ích cho học sinh khi bản thân các em tự giác, tích cực tham gia cùng người lớn tìm kiếm cách thức vượt qua khó khăn và giải quyết vấn đề. Sự tự giác, tích cực này được thúc đẩy bởi mong muốn được tham vấn tâm lý

khi gặp khó khăn, hay nói cách khác là bởi nhu cầu tham vấn tâm lý. Chính vì vậy, để tổ chức hiệu quả hoạt động tham vấn tâm lý cho học sinh THPT, cần phải hiểu rõ nhu cầu tham vấn tâm lý của các em.

Để nghiên cứu nhu cầu tham vấn tâm lý, chúng tôi đã sử dụng phối hợp các phương pháp: điều tra bằng bảng hỏi, phỏng vấn, xin ý kiến chuyên gia..., trong đó điều tra bằng bảng hỏi là phương pháp cơ bản. Chúng tôi đã tiến hành điều tra trên 280 học sinh trường THPT Đào Duy Từ và trường THPT Bán Công thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Kết quả điều tra được xử lý bằng phần mềm SPSS 15.0.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Nhu cầu tổ chức tham vấn tâm lý tại trường

Một trong những biểu hiện của nhu cầu tham vấn tâm lý là nhận thức được sự cần thiết tổ chức tham vấn tâm lý tại trường. Vì vậy, chúng tôi đã đưa nội dung này vào bảng hỏi và kết quả thu được như trong Bảng 1.

Bảng 1. Nhu cầu tổ chức hoạt động tham vấn tâm lý tại trường

Mức độ	Số lượng (SL)	Tỉ lệ (%)
Rất cần thiết	71	25,4
Cần thiết	142	50,7
Có hay không cũng được	52	18,5
Không cần thiết	5	1,8
Hoàn toàn không cần thiết	10	3,6

Dữ liệu cho thấy phần lớn học sinh THPT thành phố Đồng Hới tỉnh Quảng Bình đánh giá cao sự cần thiết của việc tổ chức tham vấn tâm lý tại trường. Có 76,1% tổng số học sinh được điều tra cho rằng “*rất cần thiết*” và “*cần thiết*” tổ chức tham vấn tâm lý tại trường cho các em. Kết quả nghiên cứu này đã góp thêm tiếng nói ủng hộ đề xuất thành lập văn phòng tham vấn tâm lý ở các trường học của các nghiên cứu trước đây [3], [4], [5], [6].

Khi gặp khó khăn tâm lý, một số học sinh tìm cách tự giải quyết vấn đề của mình. Tuy nhiên, với kiến thức và kinh nghiệm sống hạn chế, các em khó có thể tự giải quyết ổn thỏa. Một số học sinh khác nhờ người thân, thầy cô, bạn bè giúp đỡ nhưng nhiều lúc hiệu quả không cao. Do vậy, nhiều em cần sự giúp đỡ của các nhà chuyên môn ở trung tâm tham vấn tâm lý. Các nhà chuyên môn không chỉ hỗ trợ các em tháo gỡ khó khăn tâm lý trong hiện tại mà còn nâng cao khả năng giải quyết vấn đề trong tương lai. Nhận thức về sự cần thiết của việc tổ chức hoạt động tham vấn tâm lý tại trường phù hợp với kết quả nghiên cứu phản ánh ý định sẽ đến phòng tham vấn tại trường khi gặp khó khăn tâm lý của các em, trong đó tỉ lệ học sinh cho rằng sẽ “*thường xuyên đến tham vấn*” và “*thỉnh thoảng đến tham vấn*” chiếm đến 87,1%.

2.2. Nội dung nhu cầu tham vấn tâm lý

Nội dung nhu cầu tham vấn tâm lý của học sinh THPT rất phong phú và đa dạng. Tuy nhiên, trong đề tài này, chúng tôi chỉ giới hạn ở 6 lĩnh vực chủ yếu là (a) học tập, (b)

quan hệ, ứng xử với giáo viên, (c) quan hệ, ứng xử với bạn bè, (d) quan hệ, ứng xử với bạn khác giới, (e) quan hệ, ứng xử với các thành viên trong gia đình và (f) hướng nghiệp. Mức độ nhu cầu tham vấn tâm lý ở 6 lĩnh vực này được thể hiện trong Bảng 2.

Bảng 2. *Mức độ nhu cầu tham vấn tâm lý ở các lĩnh vực chủ yếu*

Lĩnh vực	Giới tính			Chung	
	\bar{X}_{nam}	$\bar{X}_{\text{nữ}}$	t ₍₂₇₈₎	\bar{X}	SD
Học tập	1,72	1,87	2,06*	1,80	0,61
Quan hệ, ứng xử với giáo viên	1,53	1,68	2,41*	1,61	0,54
Quan hệ, ứng xử với bạn bè	1,65	1,67	0,19	1,66	0,61
Quan hệ, ứng xử với bạn khác giới	1,56	1,67	1,56	1,62	0,60
Quan hệ, ứng xử với các thành viên trong gia đình	1,55	1,65	0,32	1,60	0,63
Hướng nghiệp	1,98	2,04	1,03	2,01	0,47

Ghi chú: $0 \leq \bar{X} \leq 3$; *: $p < 0,05$

Kết quả nghiên cứu cho thấy học sinh có nhu cầu tham vấn tâm lý ở tất cả các lĩnh vực được khảo sát. Trong đó, các em có nhu cầu tham vấn cao nhất ở lĩnh vực “*hướng nghiệp*” và tiếp đến là lĩnh vực “*học tập*”. Một mặt, nhu cầu tham vấn tâm lý cao ở hai lĩnh vực này có thể liên quan đến mức độ khó khăn cao mà học sinh THPT gặp phải trong hoạt động học tập và hướng nghiệp. Áp lực học tập, khát khao thi đỗ, tâm lý sợ thua kém bạn bè, mong muốn làm vừa lòng thầy cô, đáp ứng sự kỳ vọng của cha mẹ... thường trực trong tâm trí của đại đa số học sinh THPT. Bên cạnh đó, nỗi trăn trở trong việc lựa chọn nghề nghiệp, hướng đi cho tương lai sao cho phù hợp với sở thích, năng lực của cá nhân, với nhu cầu của xã hội cũng như với mong muốn của gia đình khiến các em bận tâm. Mặt khác, nhu cầu tham vấn tâm lý cao về lĩnh vực hướng nghiệp và học tập cũng thể hiện sự quan tâm nhiều hơn đến hai lĩnh vực hoạt động chủ đạo này của lứa tuổi học sinh THPT. Ngoài ra, Bảng 2 cũng cho thấy học sinh nữ có nhu cầu tham vấn tâm lý cao hơn học sinh nam ở lĩnh vực Học tập và Quan hệ, ứng xử với giáo viên.

Sau đây là thực trạng nhu cầu tham vấn của học sinh THPT ở các nội dung cụ thể trong từng lĩnh vực:

2.2.1. *Nhu cầu tham vấn tâm lý ở lĩnh vực học tập*

Học sinh THPT có nhu cầu tham vấn tâm lý khá cao ở các nội dung trong lĩnh vực học tập. Trong cố gắng đạt thành tích cao trong học tập và thi đỗ tốt nghiệp và đại học, đa số học sinh cần trợ giúp của nhà tham vấn tâm lý để “*ứng phó với áp lực, sức ép trước những yêu cầu về học tập ngày càng cao*” ($\bar{X} = 2,13$), cũng như để “*thích ứng với phương pháp giảng dạy và học tập mới*” ($\bar{X} = 1,90$). Qua phỏng vấn, phần lớn học sinh cho biết có nguyện vọng thi vào các trường cao đẳng, đại học, chỉ có số ít học sinh chọn học nghề hoặc xác định “*đi làm ăn*” sau khi học xong lớp 12. Nhận thức được rằng “*cánh cửa đại học quá hẹp*” nên các em thường căng thẳng trong suốt thời gian học tập và lo lắng trước các kỳ thi, chịu “*áp lực điểm số và căng thẳng trước các kì thi*” ($\bar{X} = 1,83$). Chính vì vậy, nhiều em có mong muốn được tham vấn tâm lý để vừa giải

quyết khó khăn các em gặp phải vừa xác định điểm mạnh của bản thân mà phát huy, điểm yếu để khắc phục.

2.2.2. Nhu cầu tham vấn tâm lý trong quan hệ, ứng xử với giáo viên

Xây dựng được mối quan hệ tốt đẹp với giáo viên là mong muốn chung của đa số học sinh phổ thông, tuy nhiên điều này nhiều lúc không dễ đạt được. Chính vì vậy, nhiều học sinh lựa chọn nội dung “*tránh sự định kiến của giáo viên đối với mình*” ($\bar{X} = 1,83$), “*biết cách tạo được thiện cảm tốt đẹp với giáo viên*” ($\bar{X} = 1,70$) để tham vấn tâm lý. Các em cũng cần nhà tham vấn tâm lý trợ giúp để “*biết cách bày tỏ suy nghĩ và cảm xúc của mình với giáo viên*” ($\bar{X} = 1,69$), mong muốn cách khen chê, thưởng phạt của giáo viên thật công minh đối với các vấn đề của lớp, cũng như cách làm cho giáo viên hiểu và tin tưởng mình ($\bar{X} = 1,63$).

2.2.3. Nhu cầu tham vấn tâm lý trong quan hệ, ứng xử với bạn bè

Ở lứa tuổi THPT, tình bạn giữ vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của các em. Cho nên, quan hệ tốt đẹp với bạn bè luôn là ưu tiên hàng đầu của học sinh THPT. Thế nhưng, sự mở rộng phạm vi giao tiếp, sự đa dạng, phức tạp trong giao tiếp nhóm bạn dẫn đến sự khác nhau về quan điểm, định hướng giá trị, vai trò, tính cách... từ đó, mâu thuẫn, xung đột cũng thường xảy ra. Bởi vậy, các em rất muốn được tham vấn tâm lý để “*biết cách kiểm soát, làm chủ trạng thái tâm lý khi tiếp xúc với bạn bè*” ($\bar{X} = 1,91$) cũng như biết “*cách tránh và giải quyết xung đột với bạn bè*” ($\bar{X} = 1,87$). Mong muốn quan hệ, ứng xử với bạn bè tốt đẹp luôn thúc đẩy nhu cầu tham vấn tâm lý để “*giải quyết tốt vấn đề ganh đua, đố kỵ, ích kỷ trong nhóm bạn*” ($\bar{X} = 1,78$) cũng như “*ứng phó với hiện tượng chia bè phái, chống đối lẫn nhau trong tình bạn*” ($\bar{X} = 1,75$). Trên thực tế, xung đột, ganh đua, đố kỵ, chia bè phái, chống đối lẫn nhau đều là những nguyên nhân dẫn đến sự rạn nứt trong tình bạn, do vậy các em mong muốn tham vấn tâm lý để hạn chế ảnh hưởng của chúng, từ đó vun đắp tình bạn bền vững.

2.2.4. Nhu cầu tham vấn tâm lý trong quan hệ, ứng xử với bạn khác giới

Tình cảm với bạn khác giới ở lứa tuổi học sinh THPT thường trong trắng, tươi sáng, hồn nhiên, giàu xúc cảm và chân thành. Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp, tình cảm này cũng gây khó khăn không nhỏ cho các em. Tình yêu không được đáp lại, rung động không lành mạnh, hiểu nhầm, hờn giận... dễ khiến các em buồn rầu, lo nghĩ, mặc cảm, chán nản, sao nhãng học tập. Thêm vào đó, ở lứa tuổi này, các em chưa thực sự trưởng thành, nhiều lúc tình cảm còn bồng bột, suy nghĩ thiếu chín chắn, vì thế dễ nảy sinh vướng mắc trong quan hệ với bạn khác giới, gây nên những tổn thương tình cảm, ảnh hưởng xấu đến học tập, rèn luyện. Chính vì vậy, các em cần sự hỗ trợ để vượt qua những trở ngại này.

Kết quả nghiên cứu cho thấy các em có nhu cầu tham vấn tâm lý cao nhất ở nội dung “*nhận thức đúng đắn giữa xúc cảm và tình yêu*” ($\bar{X} = 1,8$) để giúp các em phân biệt những rung cảm mến thương, quyến luyến ban đầu với một tình yêu ổn định, gắn bó lâu

bền. Các em cũng có mong muốn nhận được sự giúp đỡ của chuyên gia tâm lý nhằm “*xây dựng tình yêu, tình bạn khác giới trong sáng, lành mạnh*” ($\bar{X} = 1,70$), “*biết cách cư xử với bạn khác giới phù hợp trong từng tình huống*” ($\bar{X} = 1,69$), “*biết cách vượt qua khó khăn tâm lý khi bị từ chối tình yêu*” ($\bar{X} = 1,63$) cũng như đề “*cân đối giữa chuyện tình cảm với bạn khác giới và học tập*” ($\bar{X} = 1,59$).

2.2.5. Nhu cầu tham vấn tâm lý trong quan hệ, ứng xử với các thành viên trong gia đình

Trong khi đánh giá cao vai trò của tình bạn, với học sinh THPT thì gia đình vẫn là chỗ dựa vật chất và tinh thần quan trọng nhất. Chính vì vậy, các em luôn có mong muốn xây dựng quan hệ tốt đẹp với các thành viên trong gia đình. Tuy nhiên, mong muốn này không phải lúc nào cũng dễ thực hiện.

Mặc dù thường chịu ảnh hưởng từ bạn bè trong những vấn đề sinh hoạt hàng ngày, học sinh THPT rất quan tâm và lắng nghe ý kiến của cha mẹ và người lớn trong gia đình trong việc định hướng tương lai. Sự kỳ vọng của gia đình về kết quả học tập tốt, sự thành đạt của con em là động lực mạnh mẽ thúc đẩy các em cố gắng phấn đấu nhưng nhiều lúc cũng tạo nên áp lực nặng nề đối với học sinh THPT, gây nên sự lo lắng, căng thẳng ở các em, đặc biệt là những em có khả năng hạn chế. Chính vì vậy, các em có nhu cầu tham vấn tâm lý để có thể “*đáp ứng yêu cầu, kỳ vọng của cha mẹ*” ($\bar{X} = 1,80$).

Sự lệch pha trong nhận thức cũng như đặc điểm tâm sinh lý dễ là nguyên nhân gây mâu thuẫn, xung đột giữa cha mẹ và con. Vì vậy, các em mong muốn có cách thức làm cho cha mẹ thay đổi cách ứng xử với con, hiểu được tâm lý của con, giảm bớt sự kiểm soát chặt chẽ và xây dựng những quy tắc mới của gia đình cho phù hợp với sự phát triển tâm lý của con ($\bar{X} = 1,64$). Bên cạnh đó, các em cũng có mong muốn được tham vấn tâm lý để biết cách đối mặt với những khó khăn trong gia đình ($\bar{X} = 1,68$).

Tuy nhu cầu tham vấn tâm lý của học sinh THPT ở lĩnh vực này không cao như ở các lĩnh vực khác, nhưng nếu không được đáp ứng thỏa đáng chúng sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống tinh thần của các em.

2.3.6. Nhu cầu tham vấn tâm lý trong lĩnh vực hướng nghiệp

Học để hướng nghiệp luôn là mục tiêu hàng đầu của học sinh THPT. Trong quá trình thực hiện mục tiêu ấy, học sinh gặp không ít khó khăn tâm lý. Chính vì vậy, kết quả nghiên cứu cho thấy hướng nghiệp là lĩnh vực mà các em có nhu cầu tham vấn tâm lý cao nhất trong tất cả các lĩnh vực cơ bản được khảo sát. Trong đó, học sinh có nhu cầu tham vấn tâm lý cao nhất ở nội dung “*Tự đánh giá năng lực, tính cách, hứng thú và nhu cầu về nghề nghiệp của xã hội*” ($\bar{X} = 2,20$). Tự đánh giá ở học sinh THPT đã phát triển tương đối cao. Tuy nhiên, nhiều học sinh chưa có khả năng tự đánh giá chính xác năng lực, tính cách, hứng thú của bản thân. Vì thế, học sinh mong muốn được các nhà chuyên môn hướng dẫn, giúp đỡ để họ có thể nhận biết thế mạnh, những nét tính cách đặc trưng của bản thân, những nghề họ thích... Ngoài ra, học sinh cũng mong muốn nhận được sự định hướng, giúp đỡ trong việc sàng lọc thông tin về nghề, phân tích, đánh giá thị hiếu nghề từ

phương diện xu hướng phát triển và nhu cầu việc làm. Ngoài ra, học sinh THPT cũng có nhu cầu tham vấn cao ở nội dung “Giải quyết mâu thuẫn giữa sở thích và yêu cầu về nghề nghiệp” ($\bar{X} = 2,12$), “Giải quyết mâu thuẫn giữa năng lực, tính cách, hứng thú và nhu cầu về nghề nghiệp của xã hội” ($\bar{X} = 2,06$) và “Lựa chọn nghề nghiệp” ($\bar{X} = 2,03$).

2.4. Nhu cầu về hình thức tham vấn tâm lý của học sinh THPT

Tham vấn tâm lý có thể được thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau. Việc tìm hiểu nhu cầu về hình thức tham vấn tâm lý là cần thiết vì nó có thể cung cấp thông tin hữu ích, giúp cho việc tổ chức hoạt động tham vấn tâm lý cho học sinh THPT đáp ứng nhu cầu của các em và đạt hiệu quả cao.

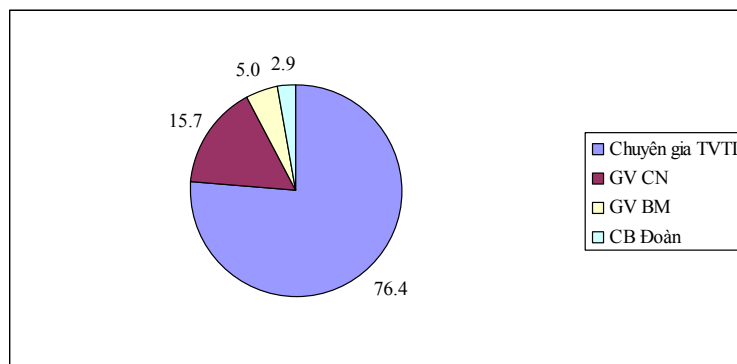
Bảng 3. Nhu cầu về hình thức tham vấn tâm lý của học sinh THPT

TT	Hình thức tham vấn	\bar{X}	SD
1	Trực tiếp với từng cá nhân	1,56	0,49
2	Trực tiếp với nhóm có cùng khó khăn	1,30	0,46
3	Tham vấn qua điện thoại	1,24	0,42
4	Tham vấn qua thư từ, email	1,14	0,34
5	Tham vấn thông qua diễn đàn, website	1,06	0,23

Kết quả nghiên cứu cho thấy tham vấn trực tiếp tại trung tâm là hình thức được học sinh mong muốn nhiều hơn tham vấn gián tiếp thông qua điện thoại, thư từ, email hay internet. Tham vấn trực tiếp thường có khả năng giúp học sinh hiểu sâu sắc hơn vấn đề của bản thân so với tham vấn gián tiếp và từ đó, sẽ hỗ trợ họ vượt qua khó khăn một cách hiệu quả hơn. Trong tham vấn trực tiếp thì hình thức tham vấn “trực tiếp với từng cá nhân” được học sinh lựa chọn nhiều hơn so với hình thức tham vấn “trực tiếp với nhóm có cùng khó khăn”.

2.5. Nhu cầu về cán bộ đảm nhiệm công tác tham vấn tâm lý tại trường

Tìm hiểu nguyện vọng của học sinh về cán bộ đảm nhiệm công tác tham vấn tâm lý tại trường, chúng tôi thu được kết quả ở biểu đồ sau:



Biểu đồ 1. Nhu cầu đối với cán bộ đảm nhiệm công tác TVTL tại trường

Ghi chú: TVTL: Tham vấn tâm lý; GVCN: Giáo viên chủ nhiệm; GVBM: Giáo viên bộ môn; CB: Cán bộ

Biểu đồ 1 cho thấy “*chuyên gia tham vấn tâm lý chuyên nghiệp*” được học sinh chọn nhiều nhất, với 76,4%, để đảm nhiệm công tác tham vấn tâm lý tại trường. Sự lựa chọn này liên quan đến nhận thức đúng đắn của các em về vai trò của các nhà tham vấn tâm lý trong việc thúc đẩy sự phát triển tâm lý của học sinh. Kết quả này càng khẳng định việc thành lập phòng tham vấn tâm lý tại trường với đội ngũ cán bộ tâm lý được đào tạo chuyên sâu là thực sự cần thiết.

3. BIỆN PHÁP NHẪM ĐÁP ỨNG NHU CẦU THAM VẤN TÂM LÝ CỦA HỌC SINH

Từ kết quả nghiên cứu lý luận và thực trạng về nhu cầu tham vấn tâm lý của học sinh THPT Thành phố Đồng Hới – Tỉnh Quảng Bình, chúng tôi đề xuất một số biện pháp sau nhằm đáp ứng nhu cầu cho các em.

Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức về vai trò của tham vấn tâm lý và tăng cường sự hiểu biết về tham vấn tâm lý cho học sinh.

Cần làm cho học sinh hiểu rõ vai trò, ý nghĩa của tham vấn tâm lý trong trường học. Đồng thời cung cấp những tri thức liên quan đến tham vấn tâm lý như khái niệm, bản chất của tham vấn tâm lý; trách nhiệm, nguyên tắc đạo đức của nhà tham vấn; quyền lợi của thân chủ; địa điểm của trung tâm, cách thức liên hệ với trung tâm tham vấn tâm lý... Sự hiểu biết về tham vấn tâm lý và vai trò của nó sẽ làm tăng nhu cầu tham vấn tâm lý của học sinh.

Biện pháp 2: Nâng cao nhận thức về vai trò của tham vấn học đường cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

Cần làm cho cán bộ quản lý giáo dục và đội ngũ giáo viên thấy được vai trò của tham vấn tâm lý trong trường, từ đó họ ủng hộ, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn kinh phí, trang thiết bị, triển khai hoạt động, nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu tham vấn cho học sinh.

Biện pháp 3: Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ tham vấn.

Đội ngũ cán bộ tham vấn tâm lý phải là những người được đào tạo bài bản về tri thức, kỹ năng, phẩm chất, đạo đức của nhà tham vấn... Bằng năng lực chuyên môn, hiệu quả tham vấn tâm lý, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp của mình để các nhà tham vấn tâm lý tạo dựng uy tín, xây dựng niềm tin của các em đối với tham vấn tâm lý, từ đó lôi cuốn các em đến với trung tâm tham vấn tâm lý khi có khó khăn.

Biện pháp 4: Nội dung tham vấn phải phù hợp với nhu cầu tham vấn tâm lý của học sinh.

Cần xác định rõ mức độ khó khăn tâm lý để thể dự đoán được mức độ nhu cầu tham vấn của các em. Nội dung tham vấn tâm lý cần phù hợp với nhu cầu tham vấn tâm lý của học sinh THPT. Bên cạnh tham vấn cho học sinh cũng cần tham vấn giáo viên, phụ huynh học sinh đối với những vấn đề có liên quan.

Biện pháp 5: Đa dạng hóa các hình thức tham vấn tâm lý.

Sử dụng phối hợp nhiều hình thức tham vấn tâm lý, trong đó ưu tiên tham vấn trực tiếp với

cá nhân và với nhóm có cùng khó khăn. Tận dụng ưu thế của tham vấn trực tiếp với cá nhân để tìm hiểu thông tin, phản hồi cảm xúc, định hướng giải quyết vấn đề... làm tăng hiệu quả của tham vấn tâm lý. Với tham vấn trực tiếp với nhóm có cùng khó khăn, cần lưu ý đến mục tiêu của nhóm, số lượng, thành phần của nhóm (giới tính, khối lớp, trình độ học lực), loại hình, thời gian, địa điểm gặp mặt cũng như kỹ năng điều hành nhóm. Các hình thức tham vấn qua điện thoại, thư từ, email, tham vấn thông qua diễn đàn, website cũng nên được sử dụng nhằm đáp ứng nhu cầu tham vấn ở những vấn đề đơn giản.

Biện pháp 6: Thực hiện hoạt động tham vấn tâm lý cho học sinh THPT trong một quá trình tương tác lâu dài.

Cần tăng số buổi, thời gian tham vấn cho học sinh THPT. Nhà tham vấn không được quyết định thay cho học sinh mà qua một quá trình tương tác lâu dài để tác động vào nhận thức, khai thác tiềm năng, khuyến khích các em tự lựa chọn phương pháp tốt nhất cho bản thân để giải quyết vấn đề.

4. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy nhu cầu tham vấn tâm lý của học sinh THPT thành phố Đồng Hới – Tỉnh Quảng Bình là khá lớn, trong đó học tập và hướng nghiệp là hai lĩnh vực học sinh có nhu cầu tham vấn cao nhất. Kết quả nghiên cứu đã cung cấp những thông tin hữu ích giúp các nhà quản lý giáo dục, giáo viên và các tổ chức cá nhân quan tâm có thể đề xuất được những biện pháp nhằm đáp ứng nhu cầu tham vấn tâm lý cho học sinh THPT, thông qua đó hỗ trợ các em vượt qua khó khăn, giải quyết vấn đề một cách hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Thị Thanh Bình (2007). Sức khỏe tinh thần ở trẻ em. *Hội thảo can thiệp và phòng ngừa các vấn đề sức khỏe tinh thần trẻ em*, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Lã Thị Bưởi, Lã Linh Nga, Đặng Thanh Hoa và cộng sự (2007). Bước đầu nhận xét các hoạt động chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em dựa vào cộng đồng tại phòng khám TUNA. *Hội thảo can thiệp và phòng ngừa các vấn đề sức khỏe tinh thần trẻ em*, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3] Ngô Thu Dung (2008). Nhu cầu tham vấn của học sinh, sinh viên và vấn đề bồi dưỡng năng lực tham vấn học đường hiện nay. *Hội thảo khoa học “Đào tạo cán bộ tư vấn học đường – một số vấn đề lý luận và thực tiễn”*, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Lê Thị Minh Loan (2009). Một số yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động tham vấn tâm lý cho học sinh ở các trường trung học phổ thông. *Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc tế: “Nhu cầu, định hướng và đào tạo tâm lý học đường tại Việt Nam”*, Viện Tâm lý học – Viện khoa học xã hội Việt Nam.
- [5] Dương Thị Diệu Hoa, Vũ Khánh Linh, Trần Văn Thức (2007). Khó khăn tâm lý và nhu cầu tham vấn của học sinh trung học phổ thông, *Tạp chí Tâm lý học*, số 2.
- [6] Nguyễn Thị Mùi (2009). Xây dựng mô hình phòng tham vấn học đường trong các trường trung học phổ thông. *Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc tế: “Nhu cầu, định hướng và đào tạo tâm lý học đường tại Việt Nam”*, Viện Tâm lý học – Viện khoa học xã hội Việt Nam.

Title: PSYCHOLOGICAL COUNSELING NEEDS OF HIGHSCHOOL STUDENTS IN DONG HOI CITY – QUANG BINH PROVINCE

Abstract: Psychological counseling needs of Highschool students in Dong Hoi city – Quang Binh province is high and variety: demands has Psychological counseling rooms at school, content counseling has some basic fields, demand for cadres who take responsibility for working Psychological counseling, students' expectation goes to counseling, and demand for immediate counseling forms. Study and vocation are two fields, which students demand for counseling alots. Students need solutions to satisfy Psychological counseling in the earliest time.

HOÀNG THỊ TÂM

Học viên Cao học, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Huế

PGS. TS. TRẦN THỊ TÚ ANH

Phòng KHCN-HTQT, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Huế